

Số: /2025/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO
03.04.2025

NGHỊ QUYẾT

Về khu phát triển thương mại và văn hóa
(Thực hiện khoản 8 Điều 21 Luật Thủ đô)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ ...

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ khoản 8 Điều 21 Luật Thủ đô ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Nghị quyết về khu phát triển thương mại và văn hóa; Báo cáo thẩm tra số/BC-PC ngày ... tháng ... năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về việc thành lập, tổ chức, hoạt động và quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cộng đồng dân cư, cá nhân tham gia thành lập, tổ chức, hoạt động và quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa.
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Mục tiêu thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa

Khu phát triển thương mại và văn hóa được thành lập trên cơ sở khu phố, tuyến phố, làng nghề, điểm dân cư nông thôn hiện hữu để huy động nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển các hoạt động thương mại, văn hóa, du lịch tại khu vực có lợi thế về vị trí thương mại, không gian văn hóa trên cơ sở bảo đảm các tiêu chuẩn, điều kiện về văn hóa kinh doanh, an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường cao

hơn so với quy định chung để thu hút, phát triển du lịch, phát huy giá trị văn hóa, thúc đẩy các hoạt động thương mại trên địa bàn, cải thiện điều kiện sống của người dân, bảo tồn các ngành, nghề truyền thống.

Điều 4. Nguyên tắc thành lập, tổ chức, hoạt động, quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa

1. Ưu tiên thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa tại các khu phố, tuyến phố, làng nghề, tuyến phố đi bộ, điểm dân cư nông thôn hiện hữu có lợi thế về vị trí thương mại, không gian văn hóa.

2. Bảo đảm các tiêu chuẩn, điều kiện về văn hóa kinh doanh, an ninh, trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường tại khu phát triển thương mại và văn hóa cao hơn so với các quy định chung để thúc đẩy các hoạt động thương mại, sáng tạo gắn với phát triển văn hoá, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa và ngành, nghề truyền thống, thu hút, phát triển du lịch trên địa bàn.

3. Tự nguyện, tự quản; bảo đảm sự đồng thuận của đa số đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hộ gia đình trong khu vực.

4. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thành lập, tổ chức, hoạt động, quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa.

5. Nhà nước khuyến khích và ưu tiên đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, cải thiện cảnh quan, môi trường, nâng cao chất lượng dịch vụ công tại khu phát triển thương mại và văn hóa.

Điều 5. Điều kiện thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá

Khu phát triển thương mại và văn hoá được thành lập khi có đủ các điều kiện sau đây:

1. Được thành lập tại khu vực có lợi thế về vị trí thương mại, không gian văn hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết này;

2. Có phương án tài chính, phương án hoạt động để thúc đẩy các hoạt động thương mại, sáng tạo gắn với phát triển văn hoá, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa và ngành, nghề truyền thống, thu hút, phát triển du lịch trên địa bàn;

3. Có phương án bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường cao hơn so với các quy định chung để thúc đẩy các hoạt động thương mại, văn hoá, sáng tạo và cải thiện đời sống của người dân;

4. Có dự kiến thành phần Hội đồng quản lý và mô hình quản lý, vận hành của khu phát triển thương mại và văn hóa; có dự thảo Quy chế hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa được soạn thảo theo mẫu ban hành kèm theo Nghị quyết này;

5. Có trên 50% ý kiến đồng thuận của đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hộ gia đình thường trú trong khu vực về tham gia, thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa; về thành phần Hội đồng quản lý và mô hình quản lý, vận hành; về Quy chế hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa. Việc lấy ý kiến về mỗi nội dung trên bằng hình thức văn bản hoặc trực tiếp tại cuộc họp của cộng đồng dân cư;

Điều 6. Hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa

1. Hoạt động văn hóa:

a) Tổ chức các sự kiện, lễ hội, chương trình biểu diễn nghệ thuật, văn hóa truyền thống;

b) Xây dựng, phát triển các bảo tàng, nhà truyền thống, không gian trưng bày nghệ thuật;

c) Gìn giữ và phát huy các di sản văn hoá vật thể và phi vật thể, công trình văn hoá, công trình kiến trúc có giá trị, cảnh quan tiêu biểu, phong tục, tập quán tiêu biểu;

d) Hoạt động đào tạo, dạy nghề truyền thống; phát triển nguồn nhân lực nghề, văn hoá nghề.

2. Hoạt động thương mại:

a) Phát triển hệ thống cửa hàng, chợ, trung tâm thương mại và các điểm kinh doanh gắn với đặc điểm văn hoá địa phương;

b) Tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại, quảng bá sản phẩm, đặc biệt là sản phẩm từ các ngành, nghề truyền thống và đặc sản địa phương.

3. Hoạt động du lịch:

a) Quảng bá, giới thiệu các hoạt động tham quan, du lịch tại khu phát triển thương mại và văn hóa đến du khách trong và ngoài nước;

b) Xây dựng và phát triển du lịch liên kết với các làng nghề, phố nghề và các điểm du lịch, khu du lịch khác.

4. Quản lý và vận hành khu phát triển thương mại và văn hóa:

a) Quản lý tài chính;

b) Bảo đảm an ninh, trật tự;

c) Bảo vệ cảnh quan, môi trường;

5. Các hoạt động khác mà pháp luật không cấm.

Chương II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THÀNH LẬP, TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG VÀ QUẢN LÝ KHU PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ VĂN HÓA

Điều 6. Hồ sơ đề nghị thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá

1. Văn bản đề nghị thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa của tổ chức, cá nhân lập hồ sơ.

2. Đề án thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa, gồm như nội dung sau đây:

a) Sự cần thiết thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa (bao gồm mô tả khái quát về đặc điểm văn hoá, di sản văn hoá hiện hữu cần thiết tổ chức khu phát triển thương mại và văn hoá);

b) Mục đích, hoạt động dự kiến của khu phát triển thương mại và văn hóa;

c) Phạm vi, quy mô phát triển của khu phát triển thương mại và văn hóa (xác định ranh giới cụ thể, số hộ gia đình/số lượng dân cư và cơ sở kinh doanh trên địa bàn);

d) Danh sách di sản văn hoá vật thể và phi vật thể, công trình văn hoá, công trình kiến trúc có giá trị, cảnh quan tiêu biểu, phong tục, tập quán tiêu biểu (nếu có) trong khu phát triển thương mại và văn hóa;

đ) Hình thức tổ chức và tên gọi của khu phát triển thương mại và văn hóa;

e) Cơ sở pháp lý, chính sách và quy hoạch;

g) Phương án hoạt động để thúc đẩy các hoạt động thương mại, sáng tạo gắn với phát triển văn hoá, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa và ngành, nghề truyền thống, thu hút, phát triển du lịch trên địa bàn, bao gồm kế hoạch, tiến độ triển khai việc hình thành và tổ chức các hoạt động;

h) Phương án chỉnh trang khu vực, hoạt động đầu tư chung cho cơ sở hạ tầng, tiện ích chung (bao gồm các hạng mục đầu tư mới, các khoản nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng các công trình tiện chung của Thành phố);

i) Dự kiến Hội đồng quản lý và mô hình quản lý, vận hành của khu phát triển thương mại và văn hóa;

k) Quyền lợi và trách nhiệm của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hộ gia đình thường trú trong khu phát triển thương mại và văn hóa ;

l) Các khoản thu, mức thu, đối tượng nộp, miễn, giảm; cơ chế quản lý tài chính, các khoản chi;

m) Cam kết về việc bảo đảm các tiêu chuẩn, điều kiện về văn hóa kinh doanh, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường, phát huy giá trị văn hóa, thúc đẩy các hoạt động thương mại, bảo tồn các ngành, nghề truyền thống trên địa bàn, cải thiện đời sống của người dân;

n) Cam kết chuyển giao không bồi hoàn các hạng mục đầu tư vào khu phát triển thương mại và văn hóa gắn liền với các công trình kết cấu hạ tầng lại cho

chính quyền địa phương trong trường hợp chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hoá;

o) Đề xuất, kiến nghị (nếu có).

p) Dự thảo Quy chế hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa theo mẫu ban hành kèm theo Nghị quyết này;

q) Kết quả lấy ý kiến của đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hộ gia đình thường trú trong khu vực dự kiến thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa theo quy định về thực hiện dân chủ cơ sở.

3. Quy chế hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa theo mẫu ban hành kèm theo Nghị quyết này;

4. Biên bản lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hộ gia đình thường trú trong khu vực phát triển thương mại và văn hóa;

5. Báo cáo về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có) về việc thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá.

6. Các bản vẽ phối cảnh, phương án đề xuất về tổ chức lại giao thông, đầu tư cải tạo cảnh quan, hạ tầng (nếu có);

7. Các giấy tờ khác (nếu có).

Điều 7. Trình tự, thủ tục thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa

1. Cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, cá nhân lập hồ sơ đề nghị thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa theo quy định tại Điều 6 Nghị quyết này gửi cơ quan có thẩm quyền để thẩm định. Thẩm quyền thẩm định hồ sơ thực hiện như sau:

a) Ủy ban nhân dân cấp cơ sở đối với khu phát triển thương mại và văn hóa trong phạm vi địa bàn quản lý;

b) Cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp Thành phố đối với khu phát triển thương mại và văn hóa có phạm vi hoạt động trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp cơ sở trở lên.

2. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền thẩm định có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về việc hoàn thiện hồ sơ cho cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, cá nhân nộp hồ sơ.

3. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền thẩm định chủ trì tổ chức việc thẩm định hồ sơ và khảo sát, đánh giá thực tế các điều kiện thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Nghị quyết này.

Trường hợp cần thiết, cơ quan có thẩm quyền thẩm định có thể thành lập Hội đồng thẩm định gồm có Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các thành viên khác là đại diện cơ quan chuyên môn về văn hoá, tài chính, quy hoạch, xây dựng, công thương, chuyên gia văn hoá và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan; Thư ký Hội đồng là đại diện cơ quan chuyên môn về văn hóa và không phải là thành viên Hội đồng.

Báo cáo thẩm định gồm những nội dung sau đây:

- a) Sự cần thiết, phù hợp của việc đề nghị thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá;
- b) Đánh giá sự phù hợp của Đề án với các tiêu chí, điều kiện thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá;
- c) Hiệu quả về kinh tế, văn hoá, xã hội;
- d) Điều kiện bảo đảm về an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng cháy và chữa cháy, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường;
- đ) Đánh giá về tác động, ảnh hưởng của khu phát triển thương mại và văn hoá đến đời sống cộng đồng dân cư;
- e) Kết luận.

4. Trong thời hạn 3 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thẩm định, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo kết quả thẩm định cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ để tiếp thu, giải trình, hoàn thiện hồ sơ.

Trong thời hạn 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hoàn thiện sau thẩm định và báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định (nếu có), cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị thành lập trung tâm công nghiệp văn hoá trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

Hồ sơ đề nghị thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá bao gồm:

- a) Hồ sơ theo quy định tại Điều 6 của Nghị quyết này;
- b) Tờ trình của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- c) Báo cáo thẩm định;
- d) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định (nếu có)

5. Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định việc thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị thành lập.

Điều 8. Điều chỉnh hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa

1. Trong trường hợp thay đổi phạm vi, quy mô của khu phát triển thương mại và văn hóa, Hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa lập hồ sơ đề nghị điều chỉnh hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa.

2. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh bao gồm:

a) Văn bản đề nghị điều chỉnh hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa;

b) Báo cáo thuyết minh gồm những nội dung sau đây: cơ sở thực tiễn, cơ sở pháp lý, sự cần thiết của việc điều chỉnh hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa; phạm vi, quy mô, nội dung điều chỉnh; biện pháp bảo đảm; biện pháp tổ chức thực hiện; đề xuất, kiến nghị (nếu có);

c) Biên bản lấy ý kiến thể hiện sự đồng thuận về việc điều chỉnh của trên 50% các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hộ gia đình thường trú, tổ chức, cá nhân có liên quan trong khu vực phát triển thương mại và văn hóa;

d) Báo cáo kết quả hoạt động hiện tại của khu phát triển thương mại và văn hóa;

đ) Các tài liệu khác (nếu có).

3. Trình tự, thủ tục điều chỉnh hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa được thực hiện như sau:

a) Hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa lập hồ sơ đề nghị điều chỉnh hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa theo quy định tại khoản 2 Điều này gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị quyết này để thẩm định.

b) Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị điều chỉnh hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều này, cơ quan có thẩm quyền thẩm định hồ sơ đề nghị điều chỉnh. Nội dung thẩm định thực hiện theo khoản 3 Điều 7 của Nghị quyết này.

c) Việc hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định được thực hiện theo quy định tại khoản 4 và 5 Điều 7 của Nghị quyết này.

4. Trường hợp sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa mà không thay đổi phạm vi hay quy mô, Quy chế có hiệu lực thi hành khi có trên 50% ý kiến đồng thuận của đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hộ gia đình thường trú trong khu phát triển thương mại và văn hóa mà không phải thực hiện các trình tự, thủ tục điều chỉnh theo quy định tại Điều này.

Điều 9. Hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa

1. Cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, cá nhân thành lập Hội đồng quản lý để thực hiện quản lý hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa.

Hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hoá bao gồm:

- a) Đại diện Ủy ban nhân dân cấp cơ sở;
- b) Đại diện Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp cơ sở;
- c) Đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hoạt động trong khu phát triển thương mại và văn hoá;
- d) Đại diện cộng đồng dân cư trong khu phát triển thương mại và văn hoá, trong đó tối thiểu phải có một người đại diện cho dân cư không có hoạt động kinh doanh.

2. Thủ tục thành lập, thay đổi và nhiệm kỳ Hội đồng quản lý:

a) Hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hoá nhiệm kỳ đầu tiên do Ủy ban nhân dân cấp cơ sở phối hợp với Mặt trận Tổ quốc cấp cơ sở giới thiệu tới cộng đồng dân cư trong khu vực dự kiến thành lập khu phát triển thương mại và văn hoá. Thủ tục bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản lý được quy định tại Quy chế hoạt động khu phát triển thương mại và văn hoá.

b) Nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hoá được quy định tại Quy chế hoạt động khu phát triển thương mại và văn hoá nhưng không quá 05 năm.

3. Hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hoá còn có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Đề xuất các khoản thu trình hội nghị cộng đồng và cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 7 phê duyệt;

b) Tổ chức thực hiện các hoạt động quản lý, vận hành;

c) Đại diện cho khu phát triển thương mại và văn hoá trong quan hệ với các cơ quan, tổ chức có liên quan;

d) Quản lý, sử dụng các khoản thu đúng mục đích;

đ) Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ cảnh quan, vệ sinh môi trường, an ninh, trật tự, và phòng cháy chữa cháy;

e) Tổ chức giám sát các hoạt động kinh doanh, dịch vụ, du lịch và văn hoá theo cam kết của người dân, tổ chức, doanh nghiệp với Hội đồng quản lý;

g) Tổ chức giám sát đầu tư của cộng đồng đối với các chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn của khu phát triển thương mại và văn hoá trên cơ sở phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp cơ sở;

h) Tổ chức quảng bá, xúc tiến thương mại và hoạt động văn hoá;

i) Báo cáo định kỳ với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 7 về tình hình tổ chức, hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hoá;

k) Dự thảo, đề xuất sửa đổi Quy chế hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa theo mẫu ban hành kèm theo Nghị quyết này.

m) Các quyền hạn và nghĩa vụ khác được quy định trong Quy chế hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa.

4. Cuộc họp của Hội đồng quản lý:

a) Cuộc họp Hội đồng quản lý được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành, nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản lý dự họp.

b) Các đề xuất chi tiêu đầu tư xây dựng mới, bảo trì các công trình, hạng mục tiện ích chung của khu phát triển thương mại và văn hoá thì phải được 75% thành viên Hội đồng quản lý đồng ý. Các đề xuất khác được thông qua khi có tối thiểu 50% tổng số thành viên của Hội đồng quản lý tán thành.

Điều 10. Nguyên tắc quản lý tài chính

1. Các khoản thu được sử dụng để bảo đảm chi trả cho các nội dung sau đây:

- a) Việc quản lý, vận hành khu phát triển thương mại và văn hóa;
- b) Việc cải tạo, chỉnh trang, bảo vệ cảnh quan và di sản văn hoá vật thể trong khu phát triển thương mại và văn hóa;
- c) Công tác bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh, trật tự trong khu phát triển thương mại và văn hóa;
- d) Các dịch vụ và tiện ích dùng chung cho cơ sở sản xuất, kinh doanh và người dân hoặc cho hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hoá;
- đ) Bù đắp cho các hộ gia đình, cá nhân không kinh doanh chịu ảnh hưởng trực tiếp do hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hoá;
- e) Các hoạt động văn hóa và hoạt động khác có liên quan được tổ chức tại khu phát triển thương mại và văn hoá;
- g) Xây dựng, lắp đặt các công trình mỹ thuật, công trình văn hoá phục vụ cho đời sống văn hoá của người dân, hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hoá;
- h) Các hoạt động truyền thông về khu phát triển thương mại và văn hoá.

2. Việc thu, quản lý, sử dụng các khoản thu của khu phát triển thương mại và văn hoá được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- a) Công khai, minh bạch;

b) Có sổ sách kế toán đầy đủ;

c) Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan có thẩm quyền;

d) Các khoản thu không nhằm mục tiêu lợi nhuận, phục vụ mục tiêu bảo đảm chi trả cho các khoản chi của khu phát triển thương mại và văn hoá, không được trùng với các khoản thu dịch vụ công và các khoản thuế, phí và nghĩa vụ tài chính của nhà nước.

Việc thu các khoản được quy định tại Nghị quyết này và quy chế quản lý phải bảo đảm công bằng đối với các cơ sở, sản xuất kinh doanh, hộ kinh doanh nhỏ và siêu nhỏ, các đối tượng chính sách, hộ gia đình, cá nhân không kinh doanh chịu ảnh hưởng tiêu cực từ việc hình thành, vận hành khu phát triển thương mại và văn hoá;

d) Các khoản chi không được trùng với khoản chi của ngân sách nhà nước, không thay thế dịch vụ công của Nhà nước. Nhà nước duy trì các hoạt động đầu tư và dịch vụ công của nhà nước đối với địa bàn có khu phát triển thương mại và văn hoá;

đ) Trong trường hợp các khoản thu năm trước sau khi đã chi theo các hạng mục của Khoản 1 Điều này còn thừa sẽ chuyển sang chi cho năm kế tiếp.

3. Việc thu chi của Hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hoá được thực hiện thông qua tài khoản độc lập được quản lý từ hai thành viên Hội đồng quản lý trở lên hoặc của đơn vị quản lý và vận hành khu phát triển thương mại và văn hoá.

4. Các khoản thu, chi phải được quy định rõ trong đề án thành lập, quy chế hoạt động khu phát triển thương mại và văn hóa, phải bảo đảm các nguyên tắc được quy định tại Điều này. Mức thu, chi được điều chỉnh khi được trên 50% ý kiến đồng thuận của đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hộ gia đình thường trú trong khu phát triển thương mại và văn hoá.

Điều 11. Chế độ báo cáo, kiểm tra

1. Định kỳ 06 tháng và hằng năm hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 7, Hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hoá báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 7 về hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa.

2. Định kỳ hằng năm, cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 7 có trách nhiệm kiểm tra hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa theo các nội dung sau đây:

a) Việc thực hiện các quy định của pháp luật trong khu phát triển thương mại và văn hóa;

b) Việc thực hiện các cam kết trong đề án thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa;

- c) Việc quản lý và sử dụng các khoản thu của khu phát triển thương mại và văn hóa;
- d) Việc giải quyết kiến nghị của người dân;
- đ) Các nội dung khác theo yêu cầu quản lý.

Điều 12. Xử lý vi phạm và giải quyết tranh chấp

1. Khi phát hiện khu phát triển thương mại và văn hóa có hành vi vi phạm quy định của pháp luật và Nghị quyết này hoặc trường hợp hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa ảnh hưởng nghiêm trọng đến sinh hoạt của của cộng đồng dân cư trong khu vực, Ủy ban nhân dân Thành phố có thể xem xét, quyết định đình chỉ hoặc chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa.

Trường hợp bị đình chỉ có thời hạn, khu phát triển thương mại và văn hóa có trách nhiệm điều chỉnh hoạt động, khắc phục vi phạm trong thời hạn bị đình chỉ. Nếu hết thời hạn bị đình chỉ mà khu phát triển thương mại và văn hóa không điều chỉnh, khắc phục được vi phạm, Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định chấm dứt hoạt động.

2. Giải quyết tranh chấp về hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa được thực hiện theo nguyên tắc sau đây:

- a) Tôn trọng sự thỏa thuận của các bên;
- b) Bảo đảm khách quan, công bằng;
- c) Tuân thủ quy định của pháp luật.

3. Thẩm quyền giải quyết tranh chấp:

a) Hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa giải quyết khiếu nại, tranh chấp giữa người dân, tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến vấn đề quản lý và vận hành khu phát triển thương mại và văn hóa theo phương thức thương lượng, hòa giải; trường hợp không thương lượng, hòa giải được thì yêu cầu Tòa án nhân dân giải quyết theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản lý có trách nhiệm công khai số điện thoại, địa chỉ, phương thức liên hệ khác (nếu có) để người dân, tổ chức, doanh nghiệp có thể gửi khiếu nại, tranh chấp.

b) Các tranh chấp về kinh phí đóng góp, kinh phí quản lý vận hành khu phát triển thương mại và văn hóa do Ủy ban nhân dân cấp cơ sở nơi có khu phát triển thương mại và văn hóa đó giải quyết; trường hợp không đồng ý với quyết định của Ủy ban nhân dân cấp cơ sở thì các bên tranh chấp có quyền yêu cầu Tòa án nhân dân giải quyết theo quy định của pháp luật.

c) Ủy ban nhân dân cấp cơ sở giải quyết khiếu nại lần đầu theo thẩm quyền liên quan đến các vấn đề khác với quy định tại điểm a, điểm b khoản này. Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết khiếu nại, tranh chấp theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

4. Thời hạn giải quyết khiếu nại, tranh chấp:

- a) Không quá 15 ngày làm việc đối với Hội đồng quản lý;
- b) Không quá 30 ngày làm việc đối với Ủy ban nhân dân các cấp;
- c) Không quá 45 ngày làm việc đối với vụ việc phức tạp;

d) Trường hợp các bên lựa chọn hoà giải hoặc giải quyết tranh chấp tại Tòa án thì thời gian giải quyết tranh chấp do các bên thoả thuận hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa

1. Khu phát triển thương mại và văn hóa chấm dứt hoạt động trong một trường hợp sau đây:

- a) Hết thời hạn hoạt động mà không tiếp tục được gia hạn;
- b) Hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa thực hiện thủ tục chấm dứt trước thời hạn theo quy định tại Nghị quyết này trên cơ sở 50% ý kiến đồng thuận của đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hộ gia đình trong khu vực;
- c) Hoạt động không hiệu quả, không đạt được các mục tiêu về kinh tế, văn hóa, hoặc xã hội đã đề ra;
- d) Thuộc trường hợp xem xét chấm dứt hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết này.

2. Trình tự, thủ tục chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa trong các trường hợp quy định tại điểm a, điểm d khoản 1 Điều này:

- a) Ủy ban nhân dân cấp cơ sở hoặc cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa của Thành phố thông báo cho Hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa về việc chấm dứt hoạt động kèm theo thông báo phải đăng tải quyết định chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa của Ủy ban nhân dân Thành phố;
- b) Trong thời hạn 10 ngày, Hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa triệu tập cuộc họp đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hộ gia đình trong khu vực để thông báo quyết định chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa. Quyết định chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa phải được niêm yết tại khu vực.

Trường hợp Hội đồng quản lý hoặc đơn vị quản lý còn nghĩa vụ tài chính chưa thanh toán thì phải gửi thông báo về việc chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa, phương án xử lý nợ đến các chủ nợ, người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan. Thông báo phải có tên, địa chỉ của chủ nợ; số nợ, thời hạn, địa điểm và phương thức thanh toán số nợ đó; cách thức và thời hạn giải

quyết khiếu nại của chủ nợ. Các khoản nợ sẽ được xử lý theo quy định tại khoản 5 Điều này.

3. Trình tự, thủ tục chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa trong trường hợp quy định tại điểm b và c khoản 1 Điều này:

a) Hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hoá lập hồ sơ chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa gửi Ủy ban nhân dân cấp cơ sở, cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa của Thành phố theo thẩm quyền;

b) Ủy ban nhân dân cấp cơ sở, cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa của Thành phố xem xét, kiểm tra hồ sơ chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa để trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

c) Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa.

4. Hồ sơ chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa trong trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này bao gồm:

a) Tờ trình về chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa theo thời hạn hoặc đề nghị chấm dứt hoạt động trước thời hạn;

b) Báo cáo kết quả hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa kể từ khi thành lập cho đến khi chấm dứt hoạt động;

c) Báo cáo tài chính của khu phát triển thương mại và văn hóa;

d) Phương án xử lý các khoản nợ, các khoản tiền dư của khu phát triển thương mại và văn hoá;

e) Phương án bàn giao không bồi hoàn, phương án khôi phục lại nguyên trạng.

5. Các khoản nợ của Hội đồng quản lý hoặc đơn vị quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa liên quan đến hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hoá được thanh toán theo thứ tự ưu tiên sau đây:

a) Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;

b) Nợ thuế;

c) Các khoản nợ khác.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ ĐỐI VỚI KHU PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ VĂN HOÁ

Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp cơ sở

1. Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm sau đây:
 - a) Phê duyệt đề án thành lập khu phát triển thương mại và văn hóa;
 - b) Quyết định thành lập, điều chỉnh, chấm dứt hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa;
 - c) Phê duyệt thành viên Hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa;
 - d) Phê duyệt các khoản thu, mức thu, đối tượng nộp, miễn, giảm, cơ chế quản lý, chi tiêu tài chính của khu phát triển thương mại và văn hóa.
 - đ) Phê duyệt Quy chế hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa;
 - e) Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.
2. Ủy ban nhân dân cấp cơ sở có trách nhiệm sau đây:
 - a) Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thành lập, duy trì khu phát triển thương mại và văn hóa;
 - b) Thẩm định, rà soát hồ sơ thành lập, điều chỉnh, chấm dứt hoạt động khu phát triển thương mại và văn hóa theo thẩm quyền;
 - c) Báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định phân giao trách nhiệm quản lý hành chính khu phát triển thương mại và văn hóa;
 - d) Tổ chức các cuộc họp cộng đồng dân cư khi chưa thành lập Hội đồng quản lý. Cử người tham gia Hội đồng quản lý và phối hợp với Hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hóa tổ chức các cuộc họp cộng đồng dân cư;
 - đ) Phối hợp, tạo điều kiện để Hội đồng quản lý, đơn vị quản lý vận hành khu phát triển thương mại và văn hóa thực hiện cung cấp các dịch vụ quản lý trong khu phát triển thương mại và văn hóa trên địa bàn;
 - e) Kiểm tra công tác quản lý và vận hành khu phát triển thương mại và văn hóa, cam kết của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về chất lượng dịch vụ, vệ sinh, môi trường với Nhà nước và với cộng đồng khu phát triển thương mại và văn hóa; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm quy định về quản lý và vận hành khu phát triển thương mại và văn hóa trên địa bàn;
 - g) Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền;
 - h) Thực hiện các trách nhiệm khác do Ủy ban nhân dân Thành phố giao và theo quy định của pháp luật;
 - i) Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa.

Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa của Thành phố có trách nhiệm sau đây:

a) Thẩm định hồ sơ thành lập, điều chỉnh, chấm dứt hoạt động khu phát triển thương mại và văn hóa theo thẩm quyền;

b) Kiểm tra công tác quản lý và vận hành khu phát triển thương mại và văn hoá; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm quy định về quản lý và vận hành khu phát triển thương mại và văn hoá trên địa bàn;

c) Đơn giản hoá các thủ tục hành chính về cấp phép biểu diễn nghệ thuật, cấp phép triển lãm mỹ thuật, cuộc thi sáng tác mỹ thuật thuộc thẩm quyền đối với các hoạt động văn hoá trong khu phát triển thương mại và văn hoá.

d) Ưu tiên tổ chức các sự kiện văn hoá tại các khu phát triển thương mại và văn hoá phù hợp với mục tiêu của từng khu.

2. Cơ quan quản lý nhà nước về công thương của Thành phố có trách nhiệm sau đây:

a) Ưu tiên tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại tại các khu phát triển thương mại và văn hoá phù hợp với mục tiêu của từng khu;

b) Ưu tiên nghiên cứu, tổ chức các chợ truyền thống phù hợp với quy hoạch, cảnh quan và tập quán hoạt động của chợ truyền thống tại các khu phát triển thương mại và văn hoá dựa trên đề xuất của hội đồng quản lý khu phát triển thương mại và văn hoá;

c) Đơn giản hoá các thủ tục hành chính về cấp phép tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại và các hoạt động xúc tiến thương mại thuộc thẩm quyền đối với hoạt động xúc tiến thương mại của khu phát triển thương mại và văn hoá;

d) Thanh tra, kiểm tra các hoạt động thương mại thuộc thẩm quyền.

3. Cơ quan quản lý nhà nước về du lịch của Thành phố có trách nhiệm sau đây:

a) Ưu tiên tổ chức các hoạt động xúc tiến du lịch tới các khu phát triển thương mại và văn hoá;

b) Hướng dẫn, hỗ trợ và đề xuất các khu phát triển thương mại và văn hoá trên địa bàn Thành phố thành những khu du lịch, điểm du lịch được cơ quan Nhà nước và quốc tế công nhận;

c) Đơn giản hoá thủ tục hành chính trong hoạt động du lịch thuộc thẩm quyền tại các khu phát triển thương mại và văn hoá;

d) Tổ chức các hoạt động xúc tiến du lịch thuộc thẩm quyền tại các khu phát triển thương mại và văn hoá;

đ) Thanh tra, kiểm tra hoạt động du lịch thuộc thẩm quyền.

4. Các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị cung cấp dịch vụ công của Thành phố có trách nhiệm bảo đảm, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, hỗ trợ, giám sát, kiểm tra theo thẩm quyền hoạt động của các khu phát triển thương mại và văn hóa trên địa bàn thành phố. Xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm về quy định của pháp luật đối với việc quản lý và vận hành khu phát triển thương mại và văn hoá trên địa bàn Thành phố.

5. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp cơ sở trong việc hỗ trợ hoạt động của khu phát triển thương mại và văn hóa.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố; các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố; các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố tham gia giám sát tổ chức thực hiện Nghị quyết.
4. Kèm theo Nghị quyết này là Quy chế mẫu khu phát triển thương mại và văn hoá trên địa bàn Thủ đô.

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội khóa ..., kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày.... tháng năm....

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQ Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- VP Thành ủy, các Ban Đảng TU;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VP HĐND; VP UBND Thành phố;
- Các Sở, Ban, Ngành Thành phố;
- HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Trung tâm báo chí Thủ đô, Công báo TP;
- Trang web của HĐND Thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn